TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HƯNG
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 14/2025/HSST
Ngày: 25 - 02 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Dương.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Vui.

2. Ông Đàm Văn Kiều.

***- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà*:** Ông Vũ Tuấn Tú – Thư ký toà án nhân dân huyện H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên toà: Ông Trần Thế Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện H tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2025/HS - ST ngày 15 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Vũ Thị T- Sinh năm: 1993 tại tỉnh Nam Định;

Nơi cư trú: Xóm H, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; con ông Vũ Đức M, sinh năm 1967 và bà Vũ Thị T, sinh năm 1968, cả hai hiện đang ở xã H, Nam Định; chồng: Vợ thứ nhất: Đỗ Văn N, sinh năm 1988, hiện đang làm công nhân thuỷ điện tại tỉnh Lào Cai; con: 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo Vũ Thị T bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 19/12/2024 đến ngày 27/12/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay, có mặt.

2. Trần Văn H- Sinh năm: 1982 tại tỉnh Nam Định;

Nơi ĐKHKTT: Xóm B, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; Nơi ở hiện tại: Xóm M, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; con ông Trần Văn K, sinh năm 1957 và bà Phạm Thị C, sinh năm 1959, cả hai hiện

đang ở xã H, huyện H, Nam Định; vợ: Phạm Thị N1, sinh năm 1983, hiện đang ở xã H, huyện H, Nam Định; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền sự: Không, tiền án: Ngày 16/6/2023, bị Toà án nhân dân huyện H xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng. Bị cáo Trần Văn H bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 19/12/2024 đến ngày 28/12/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn H là bà Trần Thị N3– Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nam Định, có mặt.

* Người làm chứng

1. Anh Nguyễn Văn S – Sinh năm 1989, vắng mặt.
2. Anh Nguyễn Văn S1 – Sinh năm 1998, vắng mặt.
3. Bà Mai Thị M – Sinh năm 1961, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19/12/2024, tại nhà của Vũ Thị T, sinh năm 1993, ở Xóm H, xã H, huyện H; Nguyễn Văn S1, sinh năm 1998, ở thôn T, xã C, huyện H mua 2.800.000 đồng số lô, số đề và Nguyễn Văn S, sinh năm 1989, ở Xóm T, xã S, huyện H mua 2.600.000 đồng số lô, số đề của Vũ Thị T. Ngoài ra, vào lúc 17 giờ 33 phút cùng ngày, thông qua ứng dụng Zalo, Vũ Thị Tbán 300 điểm lô tương ứng 6.600.000 đồng cho Trần Văn H, sinh năm 1982, ở Xóm B, xã T, huyện H. Các bên thỏa thuận: Giá bán 01 điểm lô là 22.000 đồng hoặc 23.000 đồng. Người chơi chọn số bất kì từ số 00 đến số 99, nếu các số trùng với 02 số cuối của 27 dãy số giải đặc biệt và giải nhất đến giải bảy xổ số kiến thiết miền Bắc quay mở thưởng cùng ngày thì người chơi sẽ nhận được số tiền tương ứng 01 điểm lô bằng 80.000 đồng. Người chơi đề chọn số bất kì từ số 00 đến số 99, nếu số đề trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết miền Bắc quay mở thưởng cùng ngày thì người chơi sẽ được số tiền gấp 80 lần số tiền đã bỏ ra để mua số đề đó (1.000 đồng trúng 80.000 đồng). Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 19/12/2024, thì bị tổ công tác Công an huyện H phát hiện bắt quả tang. Thu giữ 03 tờ giấy (cáp) kích thước (10,2x7) cm của Sơn và Sao; số tiền 5.400.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max, vỏ màu trắng, số sim 0966.921.266 của T. Quá trình điều tra đã thu giữ của Trần Văn H 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo Y22s, vỏ màu xanh đen, số sim 0976.047.238.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện H các đối tượng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố các bị cáo Vũ Thị T và Trần Văn H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như đã nêu trên; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vai trò của các bị cáo trong vụ án, cụ thể: Vũ Thị T giữ vai trò thứ nhất, Trần Văn H giữ vai trò đồng phạm. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt Vũ Thị T từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (Hai mươi bốn) tháng đến 30 (Ba mươi) tháng; giao bị cáo Vũ Thị T cho Uỷ ban nhân dân xã H giám sát giáo dục. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm p, s khoản 1, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 56 của Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Văn H từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án: 37/2023/HS-ST ngày 16/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện H buộc bị cáo phải chấp hành. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc; tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max, vỏ màu trắng, số sim 0966.921.266 thu giữ của Thu và 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo Y22s, vỏ màu xanh đen, số sim 0976.047.238 thu giữ của Trần Văn H . Đề nghị áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Vũ Thị T và Trần Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn H trình bày: Nhất trí với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H. Bị cáo Trần Văn H đã ăn ăn hối cải, thành khẩn khai báo, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và bị cáo là người bị khuyết tật nặng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm p, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận các bị cáo Vũ Thị T và Trần Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đều thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và xin miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền).

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng, các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố. Như vậy có cơ sở xác định: Ngày 19/12/2024, Vũ Thị T có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn S1số tiền 2.800.000 đồng, Nguyễn Văn S số tiền 2.600.000 đồng và bán số lô cho Trần Văn Hsố tiền 6.600.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền Thu đánh bạc với S1, S, H là 12.000.000 đồng.

Hành vi đó của các bị cáo Vũ Thị T và Trần Văn H đã xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, Nhà nước nghiêm cấm mọi hoạt động đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nhằm được thua bằng tiền. Đối chiếu với quy định của Bộ luật Hình sự thấy đủ cơ sở kết luận các bị cáo Vũ Thị T, Trần Văn H phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Thấy các bị cáo đều nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân mà các bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã gây nên dư luận xấu trong nhân dân ở khu vực, việc đưa các bị cáo ra xét xử công khai, xử lý nghiêm là cần thiết nhằm góp phần tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét vị trí, vai trò, tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Vũ Thị T giữ vai trò thứ nhất trong vụ án còn Trần Văn H giữ vai trò đồng phạm trong vụ án.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy: Bị cáo Vũ Thị T có nhân thân tốt, bị cáo Trần Văn H có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị Vũ Thị T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố cũng như tại phiên toà các bị cáo Vũ Thị T và Trần Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Văn H là người khuyết tật nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Vũ Thị T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo Vũ Thị T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập trung cải tạo đối với bị cáo Trần Văn H nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Đối với bị cáo Vũ Thị T thấy không cần cách ly mà để các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng có thể cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên toà cho thấy các bị cáo Vũ Thị T và Trần Văn H điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với số tiền 12.000.000 đồng các bị cáo sử dụng để đánh bạc cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, cụ thể:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền đánh bạc của Vũ Thị T là 5.400.000 đồng. Ngày 04/02/2025 bị cáo Thu đã nộp 6.600.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H theo biên lai thu tiền số 0001141 ngày 04/02/2025.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max, vỏ màu trắng, số sim 0966.921.266 của Thu và 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo Y22s, vỏ màu xanh đen, số sim 0976.047.238 của H là công cụ các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, cần tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước.

[6] Đối với Nguyễn Văn S1 và Nguyễn Văn S chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, ngày 19/12/2024 có hành vi mua số lô, số đề của Vũ Thị T nhưng số tiền đều dưới 5.000.000 đồng, xét thấy hành vi không cấu thành tội phạm nên Công an huyện H đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Vũ Thị T và Trần Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Thị T;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm p, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 56 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn H;

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố các bị cáo Vũ Thị T và Trần Văn H phạm tội "Đánh bạc".

2. Xử phạt bị cáo Vũ Thị T 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án 25/02/2025. (Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2024 đến ngày 27/12/2024).

Giao bị cáo Vũ Thị T cho Uỷ ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định nơi cư trú của bị cáo giám sát giáo dục. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Toà án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

3. Xử phạt bị cáo Trần Văn H 09 (Chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 37/2023/HS-ST ngày 16/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện H buộc bị cáo phải chấp hành 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2024. (Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/12/2022 đến ngày 14/12/2022).

4. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền đánh bạc của Vũ Thị T là 5.400.000 đồng. Ngày 04/02/2025 bị cáo T đã nộp 6.600.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H theo biên lai thu tiền số 0001141 ngày 04/02/2025.

- Tịch thu hoá giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max, vỏ màu trắng, số sim 0966.921.266 thu giữ của Vũ Thị T và 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo Y22s, vỏ màu xanh đen, số sim 0976.047.238 thu giữ của Trần Văn H là công cụ dùng vào việc đánh bạc.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H theo như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện H và Chi cục thi hành án dân sự huyện H lập ngày 10/02/2025.

6. Về án phí: Buộc các bị cáo Vũ Thị T và Trần Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Các bị cáo;
- UBND xã H;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Dương